

XUÂN THU NGŨ

PHẦN I. NGUYÊN TÁC

Khi bán than ẩ, khi đan sọt ra.
Được nghĩa, được nhân, phải thời phải thể.
Biểu trừ gian một lá trở về nhà
Lòng riêng đau ngàn cổ cõi Đông A.
Thử còn trời còn đất lại còn ta
Gánh cương thường nhắc lên vai ai để
Để đời đời nghĩ nghĩ lại xót xa.
Rằng mỗi đời chẳng mỗi thánh nhân ra.

Bóng trăng soi tịch mịch
Nước suối reo
Cây thông hò

Tri ngã giả kỳ duy Xuân Thu hồ
Tội ngã giả kỳ duy Xuân Thu hồ.

PHẦN II. CHÚ GIẢI

A. Giải Nghĩa Những Câu Chữ Khó

Bán than ẩ : Ông Trần Khánh Dư là một vị tướng tài của nhà Trần thời kháng Nguyên. Trước kia có thời ông ở ẩ làm nghề bán than. Có bài thơ bán than ghi lại như sau:

Một gánh Kiền Khôn quảy tẽch ngàn.
Hỏi rằng chi đó? dạ rằng than.
Đói no miễn được đồng tiền tốt
Hơn thiệt nài bao gốc củi tàn.
Muốn giữ lửa hương cho vẹn kiếp
Thử xem vàng đá có bền gan.
Toan từ lem luốc thay nghề khác
Lại sợ trời kia lắm kẻ hèn.

Đan sọt ra : Ông Phạm Ngũ lão có chí muốn giúp giặc cứu nước, ông quyết tự hiến thân bằng cách mang nan ra giữa đường chờ Đức Trần Hưng Đạo đi qua để ngồi đan sọt. Quả nhiên gặp đức Trần Hưng Đạo và ông đã được toại nguyện.

Biểu trừ gian : Cũng gọi là *Thất Trảm Số* của Chu Văn An. Ông Chu Văn An làm quan thời cuối nhà Trần, thấy triều chính suy đồi, ông thẳng thắn dâng sớ xin chém bảy kẻ gian thần. Vua không nghe, ông bỏ quan về dạy học.

Cối Đông A: Triều chính nhà Trần (chiết tự: Nửa chữ A đứng bên chữ Đông là chữ Trần).

Cương thường : Giềng mối, đạo lý hay mối quan hệ giữa con người với nhau để duy trì trật tự xã hội.

Tri ngã giả kỳ vi Xuân Thu hồ = Biết công ta cũng là do Xuân Thu, tức lịch sử.

Tội ngã giả kỳ vi Xuân Thu hồ = Kết tội ta cũng là do Xuân Thu!

B. ĐẠI Ý TỔNG QUÁT

Mọi hành vi của con người ở đời nghĩa là những hành động như ở, ăn, lui tới sao cho hợp thời hợp thế, được nghĩa được nhân là đúng là phải. Tuy nhiên, cũng có hoàn cảnh. Chọn người, chọn nhân nhưng không gặp thời gặp thế, song ý thức được trách nhiệm của mình đối với thời đại lịch sử, việc cần phải làm, thành quả ra sao, công hay tội sẽ chờ tiếng nói của lịch sử (Xuân Thu) phê phán.

C. Ý NGHĨA CHI TIẾT

Khi nên ẩn thì như Trần Khánh Dư, lấy nghề bán than làm vui mà ẩn. Khi cần ra thì đan sọt qua đường để bàn kế tiến thân như Phạm Ngũ Lão đã toại nguyện và thỏa chí bình sinh. Một ở, một ra, hành động khác nhau mà kết quả giống nhau, cũng là được nghĩa được nhân, phải thời phải thế. Đến như việc dâng biểu trừ gian, ông Chu Văn An đã chẳng được vua nghe theo, đành bỏ quan mà trở về nhà giữ được khí tiết nhưng không yên được lòng trung đối với nhà Trần.

Tác giả nghĩ rằng: Con người đội trời đạp đất ở đời phải xử trí đúng vai trò chủ động của mình, dựng mối cương thường, tạo nên thời thế, không thể đem sứ mạng đó nhắc lên vai ai mà để được. Để rồi lại phải đời đời nghĩ nghĩ mà sót sa. Nên nhớ rằng: Đời nào mà chẳng phải cần có con người mang tài thánh nhân ra để tạo thời thế dựng cương thường, hoàn thành trách nhiệm của con người nhân chủ. Còn như những hiện tượng, những sự vật trong vòng trời đất như: Bóng trăng, nước suối, cây thông là những vật vô tình mà còn có những tác động tự nhiên như soi, như réo như hò... Huống chi con người là "Linh ư vạn vật"!

Vậy thì những hành động của ta là những trọng trách, những nhiệm vụ đối với lịch sử và thời đại! Nên hay hư, công hay tội, tiếng nói Xuân Thu là búa rìu sẽ phê phán.

D. BÌNH LUẬN

Tiếng nói Xuân Thu là tiếng nói công bình phê phán. Đối tượng khen chê là những hành vi xấu tốt, nên hư, công hay tội của người đời. Tác giả nêu lên một số hành vi xuất xứ điển hình để rộng đường công luận như:

Khi bán than ở ẩn, khi đan sọt ra, xuất xứ như thế được coi là được nghĩa được nhân, phải thời phải thế; còn như biểu trừ gian một lá, chẳng được vua nghe, dù muốn làm nghĩa làm nhân nhưng không gặp thời gặp thế, đành phải bỏ quan trở về nhà. Giữ được mình tiết tháo, riêng để lòng đau thiên cổ mỗi hận cô trung.

Những chuyện xảy ra như trên là do xuất xứ từ quan niệm “tùy thời”. Chưa gặp thì ẩn, thấy cơ thì ra, hay thì tiến, dở thì lui, hoàn toàn lệ thuộc vào chữ thời. Đưa ra những quan điểm đó để nêu lên một tư tưởng cách mạng.

Đề cương: “Thuở còn trời còn đất lại còn ta” con người là một thành phần cùng với trời đất là tam tài, không những bình đẳng với hai tài “trời”, “đất” khách quan trên, mà con người ở giữa là thành phần chủ động gọi tắt là duy nhân; nhân chủ quan niệm này xem giống như tư tưởng “duy ngã độc tôn” của Phật Thích Ca (Thiên thượng địa hạ duy ngã độc tôn).,

Con người nhân chủ có sứ mạng “tham tán” cho thành tạo việc “hóa dục” của trời đất, đặt định mỗi cương thường để duy trì mối tương quan ràng buộc giữa loài người với trời đất, giữa con người trong loài người, giữa cá nhân, tập thể, xã hội, quốc gia, dân tộc với nhau để tổ chức nên cuộc sống có trật tự trong hòa bình yên vui. Nếu chẳng ý thức như thế, lại nhắc mỗi cương thường mà đặt để lên vai người khác; để rồi sẽ phải đời đời phải nghĩ nghĩ sót sa mãi!...

Phải quan niệm rằng: Thời nào mà chẳng cần có người mang tài thánh nhân ra để tạo nên thời thế, dựng mỗi cương thường. Cho xứng đáng cái cương vị “nhân chủ” trong trời đất của con người. Đến như mỗi hiện tượng, mỗi sự vật dù là vật vô tình như bóng trăng soi tịch mịch, nước suối reo, cây thông hò, v.v.... Những tác động tự nhiên ấy vẫn nằm trong mối tương quan vận động của vũ trụ vạn vật mà con người là “linh ư vạn vật”. Vậy thì những ý thức sứ mạng trong tam tài, những trách nhiệm và nhiệm vụ trong lịch sử thời đại dẫn đến những hành động có tình có lý của ta, là công hay tội, tiếng nói Xuân Thu sẽ là những lời công minh phê phán.